

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 19/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ,

Sở Y tế xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp số hóa kết quả giải quyết TTHC, đáp ứng các mục tiêu tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) nhằm quản lý thống nhất, an toàn và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả kết quả giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC trên môi trường mạng; bảo đảm điều kiện cơ bản cho yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử.

2. Yêu cầu

- Toàn bộ kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đang được cơ quan, đơn vị, quản lý, lưu trữ bằng văn bản giấy được thực hiện số hóa đúng quy định tại Điều 25 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Công tác số hóa; tổ chức lưu trữ, khai thác văn bản điện tử hoặc thông tin số đảm bảo đáp ứng các yêu cầu tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và tuân thủ quy định của Luật Lưu trữ.

- Kết quả số hóa phản ánh đầy đủ nội dung của kết quả giải quyết TTHC bản giấy và phải được xác thực của cá nhân hoặc cơ quan thực hiện số hóa bằng phương pháp ký số.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực phải đảm bảo tính đồng bộ, kết nối liên thông, chia sẻ.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, hệ thống và giải pháp công nghệ: Đáp ứng yêu cầu lưu trữ an toàn, an ninh và tổ chức sử dụng hiệu quả kết quả giải quyết TTHC điện tử; bảo đảm kết quả giải quyết TTHC được lưu trữ dưới dạng số tại Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh; bảo đảm xác thực, có giá trị pháp lý theo thời hạn quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân,

doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 cần gắn kết với thực hiện khai thác dữ liệu điện tử theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Việc số hóa tất cả kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được tuân thủ theo quy định của Luật Lưu trữ và bảo đảm hoàn thành trong năm 2025.

2. Số hóa kết quả giải quyết TTHC là tiền đề để tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp nhằm đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Khảo sát khối lượng và đề xuất nhu cầu số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực

a) Nội dung

- Khảo sát, thống kê kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực;
- Phân loại tình trạng lưu trữ hiện tại của kết quả giải quyết TTHC, đảm bảo theo quy định:

- + Đối với kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đã được chuyển lưu trữ vĩnh viễn, lập danh mục gửi cơ quan lưu trữ để thực hiện số hóa theo quy định.

- + Đối với kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đã được triển khai số hóa theo chương trình, đề án số hóa của ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo quy định của ngành, lĩnh vực đó.

- Lập danh mục kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực phải thực hiện số hóa, lưu trữ; lấy ý kiến Sở Y tế trước khi ban hành kế hoạch số hóa chi tiết của đơn vị (*ưu tiên thực hiện đối với các kết quả giải quyết TTHC là hồ sơ đầu vào của TTHC khác*).

b) Phòng, đơn vị chủ trì: Các phòng chức năng Sở, các đơn vị trực thuộc có TTHC.

c) Phòng, đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Thời gian thực hiện: Từ quý IV năm 2022 đến quý I/2023.

2. Thực hiện bảo đảm về hạ tầng công nghệ thông tin, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong số hóa kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử

a) Nội dung: Tham mưu Sở Y tế bảo đảm về hạ tầng CNTT, tài nguyên lưu trữ, đường truyền kết nối; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện khác để vận hành Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC.

b) Phòng, đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

c) Phòng, đơn vị phối hợp: Các phòng chức năng Sở, các đơn vị trực thuộc.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3. Thực hiện lộ trình số hóa, tạo lập dữ liệu về kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tại Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh.

a) Nội dung: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện và lộ trình số hóa kết quả giải quyết TTHC của từng đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; khuyến khích việc hoàn thành sớm hơn lộ trình được xác định tại Kế hoạch này. Đảm bảo đến năm 2025, 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của các phòng, các đơn vị được thực hiện số hóa theo quy định.

b) Phòng, đơn vị thực hiện: Các phòng chức năng Sở, các đơn vị trực thuộc.

c) Lộ trình thực hiện:

Giai đoạn 1 (tháng 11/2022 - tháng 2/2023): Lập danh mục kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực phải thực hiện số hóa, lưu trữ; ban hành kế hoạch số hóa chi tiết của từng phòng, đơn vị.

Giai đoạn 2 (tháng 3/2022 - 2025): Thực hiện số hóa toàn bộ kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực (chú ý hàng năm thực hiện việc rà soát, đưa ra khỏi danh mục các kết quả giải quyết TTHC hết hiệu lực theo quy định); việc số hóa bảo đảm giải pháp tích hợp, chia sẻ, kết nối liên thông để lưu trữ, tìm kiếm, trích xuất dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thời gian thực hiện cụ thể như sau:

+ Từ tháng 3/2023 - 8/2023: Hoàn thành số hóa, cập nhật dữ liệu tối thiểu 50% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo kế hoạch;

+ Năm 8/2023 - 2025: Hoàn thành số hóa, cập nhật dữ liệu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của từng phòng, đơn vị.

Các phòng chức năng, các đơn vị có TTHC căn cứ Phụ lục danh mục nhiệm vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC được ban hành kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện đúng quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc

- Xây dựng Kế hoạch số hóa phù hợp với tình hình thực tế tại mỗi đơn vị thực hiện số hóa trước ngày 18/11/2022; bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và hoàn thành các nội dung triển khai thực hiện của đơn vị trước ngày 31/12/2025.

- Bảo đảm đầy đủ trang thiết bị phục vụ triển khai việc số hóa kết quả giải quyết TTHC; chỉ đạo, triển khai ứng dụng Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh theo nội dung Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng Sở Y tế tỉnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến, khai thác dữ liệu từ Kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC của tỉnh.

- Hàng năm, căn cứ quy định pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao tại Kế hoạch; các đơn vị thực hiện số hóa có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị Sở Y tế tại thời điểm lập dự toán để được bố trí kinh phí theo quy định.

- Định kỳ 6 tháng trước ngày 17 tháng 6 và ngày 17 tháng 12 hàng năm thực hiện chế độ báo cáo (*về tình hình, tiến độ, kết quả số hóa*) về Sở Y tế tỉnh để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng Sở

- Triển khai, đôn đốc, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT phục vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tại Sở Y tế.

- Rà soát, hướng dẫn về trang bị chữ ký số cho các đơn vị thực hiện số hóa để đảm bảo công tác số hóa hồ sơ điện tử đúng theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền thông về việc thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC để thu hút tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc (t/hiện);
- Các phòng chức năng Sở (t/hiện);
- Ban biên tập Trang TTĐT Ngành;
- Lưu: VT, VP _(Nh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thanh Huỳnh